

FATCA – BẢN TỰ XÁC NHẬN (CÁ NHÂN)

FATCA- SELF-CERTIFICATION (INDIVIDUAL)

Mẫu/Form: 09

Hướng dẫn/ Instructions

- Vui lòng điền đầy đủ và rõ ràng vào biểu mẫu này.
Please fill up this form completely and in a legible manner.
- Vui lòng lưu ý rằng Quý khách hàng sẽ phải cung cấp thông tin/ tài liệu chứng minh Quý Khách hàng là Người Cư trú ở Hoa Kỳ hoặc Người không cư trú ở Hoa Kỳ. Về phương diện này, vui lòng lưu ý các hướng dẫn nêu tại Mục 2.
Please note that you will be required to provide information/ documents to support your status as a US or Non US Person. In this regard, please note the instructions set out in Section 2.
- Nếu số Hộ chiếu/ Số chứng minh nhân dân cho Hộ chiếu/ Chứng minh nhân dân hiện tại của Quý Khách hàng khác với số đã cung cấp khi mở tài khoản, vui lòng cung cấp cho chúng tôi bản sao Hộ chiếu/ Chứng minh nhân dân trước đây và mới nhất của Quý Khách hàng.
If the Passport/ Identification Number for your current Passport/ Identification differs from that provided at account opening, please provide us with a copy of your previous and latest Passport/ Identification.
- Nếu Quý Khách hàng nộp bản Tự xác nhận cho Tài khoản chung, vui lòng đảm bảo rằng từng Chủ tài khoản của Tài khoản chung đều nộp một bản Tự xác nhận riêng biệt và không phải là một bản hợp nhất.
If you are returning a Self-Certification for a Joint Account, please ensure that each Joint Account holder returns a separate Self-Certification form and not a combined form.
- Vui lòng ký tên và đê ngày vào biểu mẫu này.
Please sign and date this form.
- Vui lòng không thực hiện bất kỳ thay đổi nào với nội dung đã in trước trong biểu mẫu này.
Please do not make any alterations to the pre-printed content of this form.
- Vui lòng không sử dụng mực xóa hoặc băng xóa trong biểu mẫu này.
Please do not use correction fluid or correction tape on this form.
- UOBAMV không tư vấn về thuế. Vui lòng tham khảo ý kiến các chuyên gia tư vấn của Quý Khách hàng về thuế, pháp lý và /hoặc các chuyên gia tư vấn chuyên ngành khác nếu Quý Khách hàng có bất kỳ thắc mắc nào về hoặc liên quan đến FATCA, bất kỳ biểu mẫu nào của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ hoặc Biểu mẫu Tự xác nhận này.
UOB Asset Management (Vietnam) Fund Management Joint Stock Company ("Fund Management Company") does not provide tax advice. Please consult your tax, legal and/or other professional advisers if you have any question on or in relation to FATCA, any of the U.S. IRS Form or this Self-Certification Form.

Mục 1: Các thông tin chi tiết (Bắt buộc) Section 1: Particulars (Mandatory)

Tên (theo CMND / Hộ chiếu*) Name (as in ID/Passport*)	[15 boxes]
(Tiến sỹ/ Ông/Bà/Cô*) (Dr/Mr/Miss/Mrs/Mdm*)	[15 boxes]
Số CMND / Hộ chiếu* ID/Passport Number*	[15 boxes]

* Vui lòng khoanh tròn nội dung phù hợp.
Please circle where applicable.

Mục 2: Tự xác nhận (vui lòng đánh dấu [x] vào chỉ một ô duy nhất) Section 2: Self Certification (please tick [x] only one box)

<p>Người cư trú ở Hoa Kỳ US Person</p> <p><input type="checkbox"/> Tôi xác nhận mình là "Người Cư trú ở Hoa Kỳ" I confirm that I am a "US Person"</p> <p>Mã số định danh người nộp thuế (TIN)/ Số an sinh xã hội (SSN) của tôi là: My Taxpayer Identification number (TIN) / Social Security number (SSN) is:</p> <p>1. TIN / SSN (9 chữ số) / TIN / SSN (9 digits): _____ TIN của nước/ TIN Country: Hoa Kỳ/ US</p> <p>2. TIN/TIN: _____ TIN của nước/ TIN Country: _____</p> <p>[Vui lòng điền vào điểm 2 nếu quý khách hàng cũng có TIN của nước khác ngoài Hoa Kỳ] [Please complete 2 if you have a Non-US TIN as well]</p>	<p>Định nghĩa "Người Cư trú ở Hoa Kỳ" Definition of "US Person"</p> <p>a. Một Công Dân Hoa Kỳ hoặc người Cư trú ở Hoa Kỳ. A US Citizen or resident individual.</p> <p>b. Một công ty hợp danh hoặc công ty được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc theo pháp luật của Hoa Kỳ hoặc bất kỳ tiểu bang nào của Hoa Kỳ A partnership or corporation organised in the US or under the laws of the US or any state of the US.</p> <p>c. Một Quỹ tín thác nếu (i) theo pháp luật được áp dụng, tòa án trong phạm vi Hoa Kỳ có thẩm quyền đưa ra các lệnh hoặc phán quyết về cơ bản liên quan đến tất cả các vấn đề về việc quản lý quỹ tín thác, và (ii) một hoặc nhiều Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ có quyền kiểm soát tất cả các quyết định quan trọng đáng kể của quỹ tín thác, hoặc di sản của một người đã qua đời là công dân Hoa Kỳ hoặc người cư trú ở Hoa Kỳ A trust if (i) a court within the US would have authority under applicable law to render orders or judgements concerning substantially all issues regarding administration of trust, and (ii) one or more US Persons have the authority to control all substantial decisions of the trust, or an estate of a decedent that is a citizen or resident of the US.</p> <p>Định nghĩa này được giải thích theo Bộ Luật Thuế Vụ Hoa Kỳ. Vui</p>
--	---

<p>Người Không Cư Trú Ở Hoa Kỳ Non US Person</p> <p>(Đối với tất cả những Người Không Cư Trú Ở Hoa Kỳ, vui lòng cung cấp bản sao của hộ chiếu không phải hộ chiếu Hoa Kỳ hoặc giấy chứng minh nhân dân không phải do chính phủ Hoa Kỳ cấp) (For all Non US person, please provide a copy of Non-US passport or Non-US government issued identification)</p> <p><input type="checkbox"/> Tôi đã từng là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ nhưng tôi xác nhận mình không còn là "Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ" <i>I was a US Person but I confirm I am no longer a "US Person"</i></p> <p>- Ngoài ra, nộp thêm bản sao của Giấy Chứng Nhận Mất Quốc Tịch Hoa Kỳ <i>- In addition, a copy of Certificate of Loss of US Nationality</i></p> <p><input type="checkbox"/> Tôi xác nhận rằng mình không phải là "Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ" <i>I confirm that I am not a "US Person"</i></p> <p>Mã Số Định Danh Người Nộp Thuế (TIN) của tôi là/ My Taxpayer Identification number (TIN) is: _____</p> <p>TIN của nước/ TIN Country: _____</p>	<p>lòng lưu ý rằng trong một số trường hợp, những người đã mất quốc tịch Hoa Kỳ và những người sống ngoài Hoa Kỳ cũng có thể được xem là những Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ. <i>This definition shall be interpreted in accordance with the US Internal Revenue Code. Please note that persons who have lost their US citizenship and who live outside the US may nonetheless in some circumstances be treated as US Persons.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Nếu quý khách hàng có nhiều quốc tịch và một trong số đó là quốc tịch Hoa Kỳ thì quý khách hàng là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ. <i>If you hold multiple citizenships and one of them is US, you are a US Person.</i> • Nếu quý khách hàng có Thẻ Xanh Của Hoa Kỳ, quý khách hàng là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ. <i>If you have a US Green Card, you are a US Person.</i> • Nếu quý khách hàng được sinh ra ở Hoa Kỳ hay một Lãnh thổ Thuộc Hoa Kỳ (Puerto Rico, Guam, US Virgin Islands hoặc Northern Mariana Islands), quý khách hàng là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ. <i>If you were born in the US or a US Territory (Puerto Rico, Guam, US Virgin Islands or Northern Mariana Islands), you are a US Person.</i> • Nếu quý khách hàng đáp ứng phần kiểm tra về sự hiện diện đáng kể**, quý khách hàng là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ <i>If you meet the substantial presence test**, you are a US Person.</i> <p>** Để đáp ứng phần kiểm tra này, quý khách hàng phải thực sự hiện diện tại Hoa Kỳ ít nhất: <i>To meet this test, you must be physically present in the United States on at least:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. 31 ngày trong năm hiện tại, và <i>31 days during the current year, and</i> 2. 183 ngày trong khoảng thời gian 3 năm bao gồm năm hiện tại và 2 năm ngay trước đó, bao gồm: <i>183 days during the 3-year period that includes the current year and the 2 years immediately before that, counting:</i> <ul style="list-style-type: none"> • Tất cả những ngày mà quý khách hàng đã hiện diện trong năm hiện tại, và <i>All the days you were present in the current year, and</i> • 1/3 số ngày mà quý khách hàng đã hiện diện trong năm đầu tiên trước năm hiện tại, và <i>1/3 of the days you were present in the first year before the current year, and</i> • 1/6 số ngày mà quý khách hàng đã hiện diện trong năm thứ hai trước năm hiện tại. <i>1/6 of the days you were present in the second year before the current year.</i>
---	---

Mục 3: Các cam kết FATCA Section 3: FATCA Undertakings	
<p>Tôi xác nhận rằng tất cả các thông tin được cung cấp ở trên là đầy đủ và chính xác. Nếu có thay đổi về các thông tin được cung cấp, tôi sẽ thông báo cho Công ty cổ phần quản lý quỹ UOB Asset Management Việt Nam (Công ty Quản lý Quỹ) trong vòng 30 ngày kể từ ngày có thay đổi và cung cấp tất cả các tài liệu mà Công ty Quản lý Quỹ có thể yêu cầu. <i>I certify that all of the information provided above is complete and correct. If there is a change in the information provided, I will notify Fund Management Company within 30 days of such change and provide all documents that the Fund Management Company may request.</i></p> <p>Không phuơng hại đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào khác mà Công ty Quản lý Quỹ có thể có theo cách khác, tôi sẽ bồi hoản, đảm bảo cho Công ty Quản lý Quỹ được bồi hoản và vô hại đối với bất kỳ và tất cả các trách nhiệm, khiếu kiện, yêu cầu, tồn thắt, thiệt hại, chi phí và phí tổn (bao gồm nhưng không giới hạn ở các chi phí pháp lý trên cơ sở bồi hoản đầy đủ) mà Công ty Quản lý Quỹ phải gánh hoặc chịu do hoặc liên quan đến việc (các) Tuyên Bố nêu trên của tôi không chính xác, không được cập nhật hay không đúng. <i>Without prejudice to any other rights or remedies the Fund Management Company may otherwise have, I shall indemnify, keep indemnified and hold harmless the Fund Management Company against any and all liabilities, actions, claims, losses, damages, costs and expenses (including but not limited to legal costs on a full indemnity basis) suffered or incurred by the Fund Management Company as a result of, or in connection with, my above Declaration(s) being inaccurate, outdated or untrue.</i></p>	
Chữ ký / Họ tên Signature / Name	Ngày Date
<p>Lưu ý: Dấu vân tay ngón cái (nếu có) phải được lăn với sự hiện diện của một cán bộ Công ty Quản lý Quỹ. Vui lòng mang theo CMND/Hộ chiếu của quý khách hàng cho mục đích xác định danh tính. <i>Note: Thumbprints (if any) must be affixed in the presence of a Fund Management Company officer. Please bring your ID/Passport for identification purpose.</i></p>	